TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18/7/2017
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2017 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2017/QĐXX-ST ngày 30 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn Y, xã B, huyện T, tỉnh V

2. Bị đơn: chị Trần Thị Th, sinh năm 1989

Nơi ĐKHK: thôn Y, xã B, huyện T, tỉnh V

Nơi ở hiện nay: Thôn V Đồng Í, Lập Thạch, Vĩnh Phúc

Tại phiên tòa có mặt anh Th, chị Th

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 08/5/2017 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Th trình bày: anh kết hôn với chị Trần Thị Th vào ngày 20/12/2016, trước khi kết hôn vợ chồng có được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh V. Kết hôn xong chị Th về chung sống cùng gia đình anh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng

không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi chửi nhau. Đến ngày 15/4/2017, chị Th về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn V, xã Í ở cho đến nay, vợ chồng cũng đã dàn xếp nhiều lần nhưng không được. Nay anh xác định không còn tình cảm, anh xin được ly hôn Th.

Về con chung: anh và chị Th không có con chung. Hiện nay chị Th cũng không mang thai với anh

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh xác định không có và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong biên bản lời khai ngày 10/5/2017 và biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn là chị Trần Thị Th trình bày: về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống như anh Th trình bày là đúng. Kết hôn xong, chị về chung sống, làm ăn cùng anh Th và gia đình anh Th . Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến ngày 03/4/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị và bố chồng, mẹ chồng, em gái chồng có lời ra tiếng vào, rồi dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Đến ngày 15/4/2017, anh Th đuổi chị ra khỏi nhà và chị về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn V, xã Í ở cho đến nay, vợ chồng và gia đình hai bên cũng đã nhiều lần dàn xếp nhưng không được. Nay anh Th xin ly hôn, chị xác định vẫn còn tình cảm nên chị xin đoàn tụ.

Về con chung: Chị xác định như anh Th trình bày là đúng.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị xác định không có gì và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch phát biểu quan điểm: trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Th được ly hôn chị Th; con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh Th và chị Th xác định không có, không đề nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Th và chị Trần Thị Th là cuộc hôn nhân tiến bộ, hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng cũng có một thời gian ngắn hòa thuận hạnh phúc nhưng do trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng không hiểu nhau, không bảo ban được nhau dẫn đến cãi nhau, vợ chồng bất hòa. Chị Th có những tật xấu mà anh Th không thể chấp nhận được như hút thuốc, uống rượu. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay và cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay anh Th xin ly hôn, chị Th xin đoàn tụ.

Hội đồng xét xử thấy rằng: cuộc hôn nhân của anh Th và chị Th đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Th xin đoàn tụ cũng chỉ là kéo dài cuộc hôn nhân không hạnh phúc. Trong thời gian sống ly thân chị Th cũng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do vậy, anh Th xin ly hôn chị Th là phù hợp, cần chấp nhận.

[2] Về con chung: không có nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh Th và chị Th đều xác định không cò và không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử chấp nhận đơn khởi kiện cho anh Nguyễn Văn Th được ly hôn chị Trần Thị Th.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: không có và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí: anh Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0001220 ngày 10/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *UBND xã B;*
- *Đương sự;*
-*Lưu: hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp